

THỐNG KÊ TOÀN TRƯỜNG

Đợt khảo sát SV_HKI_2019_2020

Thời gian HK 1, 2019-2020

Thông tin thống kê

- Số phiếu phát ra: 182911
- Số phiếu nộp về: 11291
- 3242 lớp học phần được thống kê trên tổng số 3242

Câu 1: Anh/Chị được giảng viên giải thích rõ ràng và đầy đủ về mục tiêu học phần, nội dung học phần, phương pháp giảng dạy và học tập học phần, và cách thức đánh giá học phần.

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng	2%	224
Không hài lòng	2%	202
Hài lòng	46%	5236
Rất hài lòng	49%	5580

Số lượt trả lời câu hỏi: 11291

Câu 2: Anh/Chị vui lòng đánh dấu vào các nội dung mà giảng viên đã giải thích rõ ràng (có thể chọn một hoặc nhiều nội dung):

Câu hỏi nhiều lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Mục tiêu học phần	59%	6608
Nội dung học phần	74%	8367
Phương pháp giảng dạy và học tập học phần này	76%	8565
Cách thức đánh giá (thi, kiểm tra) của học phần này	73%	8236

Số lượt trả lời câu hỏi: 11291

Câu 3: Giảng viên giảng dạy theo đúng nội dung trong đề cương học phần đã công bố.

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng	1%	168
Không hài lòng	2%	182
Hài lòng	50%	5593
Rất hài lòng	47%	5303

Số lượt trả lời câu hỏi: 11291

Câu 4: Giảng viên có phương pháp giảng dạy giúp anh/chị học tập tích cực.

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng	2%	230
Không hài lòng	4%	461
Hài lòng	48%	5460
Rất hài lòng	45%	5088

Câu 5: Nguồn tài liệu mà giảng viên cung cấp giúp làm rõ nội dung học phần và đáp ứng được nhu cầu học tập của anh/chị.

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng	2%	180
Không hài lòng	2%	276
Hài lòng	51%	5746
Rất hài lòng	45%	5041

Số lượt trả lời câu hỏi: 11291

Câu 6: Anh/Chị vui lòng đánh dấu vào các nguồn tài liệu mà giảng viên đã giới thiệu/cung cấp cho anh/chị trong quá trình học học phần này (có thể chọn một hoặc nhiều nội dung):

Câu hỏi nhiều lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Giáo trình	70%	7938
Bài giảng	76%	8582
Nguồn tài liệu tham khảo (sách, website, báo, tạp chí...)	55%	6188

Số lượt trả lời câu hỏi: 11291

Câu 7: Giảng viên luôn vui vẻ giải đáp những thắc mắc của anh/chị trong và sau giờ học.

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng	2%	181
Không hài lòng	2%	211
Hài lòng	47%	5349
Rất hài lòng	49%	5498

Số lượt trả lời câu hỏi: 11291

Câu 8: Mức độ hài lòng của anh/chị về nội dung và cách thức đánh giá học phần.

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng	2%	180
Không hài lòng	2%	241
Hài lòng	51%	5762
Rất hài lòng	45%	5048

Số lượt trả lời câu hỏi: 11291

Câu 9: Anh/Chị vui lòng cho biết cách thức đánh giá được giảng viên áp dụng đối với học phần này:

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Chỉ thực hiện đánh giá cuối kỳ	9%	1019
Đánh giá cuối kỳ và 1 hình thức đánh giá khác trong quá trình học	46%	5165
Đánh giá cuối kỳ và nhiều hơn 1 hình thức đánh giá khác trong quá trình học	43%	4901

Số lượt trả lời câu hỏi: 11291

Câu phụ: (*) Hình thức đánh giá khác là một trong những hình thức đánh giá sau: kiểm tra thường xuyên, đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận, đánh giá phần thực hành, đánh giá chuyên cần, kiểm tra giữa kỳ, tiểu luận, bài tập lớn.

Câu 10: Anh/Chị được giảng viên thông tin phản hồi và giải thích rõ ràng nội dung và kết quả đánh giá (bài kiểm tra, thi giữa/cuối kỳ).

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng	1%	158
Không hài lòng	2%	268
Hài lòng	52%	5855
Rất hài lòng	44%	4917

Số lượt trả lời câu hỏi: 11291

Câu 11: Giảng viên tôn trọng các ý kiến và sự tham gia vào hoạt động trong lớp của anh/chị.

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng	1%	151
Không hài lòng	1%	130
Hài lòng	50%	5621
Rất hài lòng	47%	5338

Số lượt trả lời câu hỏi: 11291

Câu 12: Giảng viên hướng dẫn và thực hiện kiểm tra giờ tự học của anh/chị theo qui định.

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng	1%	145
Không hài lòng	2%	266
Hài lòng	53%	5942
Rất hài lòng	42%	4787

Số lượt trả lời câu hỏi: 11291

Câu 13: Giảng viên có tác phong sư phạm (trang phục, cử chỉ) lịch sự.

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng	1%	135
Không hài lòng	1%	90
Hài lòng	44%	4916
Rất hài lòng	54%	6094

Số lượt trả lời câu hỏi: 11291




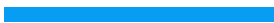
Câu 14: Giảng viên giảng dạy đúng theo đề cương học phần và thời khóa biểu (thời gian, phòng học) đã công bố.

Câu hỏi một lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng	1%	140
Không hài lòng	1%	130

Hài lòng		48%	5403
Rất hài lòng		49%	5547



Số lượt trả lời câu hỏi: 11291

Câu 15: Giảng viên hoàn thành số tiết đúng theo thời khóa biểu đã công bố.

Câu hỏi một lựa chọn		Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng		1%	126
Không hài lòng		1%	139
Hài lòng		47%	5362
Rất hài lòng		49%	5534




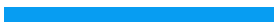
Số lượt trả lời câu hỏi: 11291

Câu 16: Anh/Chị có thể cho biết tỷ lệ hoàn thành số tiết giảng dạy của giảng viên căn cứ theo thời khóa biểu đã công bố:

Câu hỏi một lựa chọn		Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Dưới 50%		0%	39
Từ 50% đến dưới 70%		3%	295
Từ 70% đến dưới 90%		19%	2110
Trên 90%		77%	8687

Số lượt trả lời câu hỏi: 11291

Câu 17: Anh/Chị hài lòng về việc dạy và học lớp học phần này.

Câu hỏi một lựa chọn		Tỷ lệ (%)	Lượt chọn
Rất không hài lòng		2%	201
Không hài lòng		3%	286
Hài lòng		45%	5137
Rất hài lòng		49%	5489

Số lượt trả lời câu hỏi: 11291

Câu 18: Các ý kiến phản hồi khác của anh/chị:

3487 Câu trả lời.